

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ 4: BÉ THÍCH LÀM NGHỀ GÌ

Thời gian thực hiện: 4 tuần từ ngày 24/11/2025 đến ngày 19/12/2025

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
2	- Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm: Hô hấp, tay, chân, bụng	- Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: Co duỗi tay - Lung, bụng: Cúi người về trước - Chân: Bật tại chỗ	- Hoạt động học - Hô hấp: Tiếng còi tàu - Tay: Co duỗi tay - Bụng; lườn: Cúi người về trước - Chân: Bật tại chỗ	
3	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: + Đi thay đổi hướng theo hiệu lệnh	- Đi thay đổi hướng theo hiệu lệnh	Hoạt động học - <i>Đi thay đổi hướng theo hiệu lệnh</i> - <i>Trò chơi mới: Người làm vườn</i>	
4	- Trẻ kiểm soát được vận động: + Bật về phía trước	- Bật về phía trước.	Hoạt động học + <i>Bật về phía trước</i> <i>Trò chơi: Đuổi bóng</i>	
6	- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo léo trong thực hiện bài tập: Trườn về phía trước, Tung bắt bóng cùng cô	- Tung bắt bóng cùng cô - Trườn về phía trước	Hoạt động học - <i>Tung bắt bóng cùng cô</i> <i>TC: Cáo và thỏ</i> - <i>Trườn về phía trước</i> <i>TC: Trời mưa</i>	
7	Trẻ thực hiện được các cử động của bàn tay: Gập, đan các ngón tay vào nhau.	- Gập, đan các ngón tay vào nhau.	- Hoạt động chơi: - Trẻ biết chơi trò chơi: <i>Cắp cua bỏ giỏ</i>	

8	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, phối hợp tay-mắt trong một số hoạt động: Xếp chồng 8 - 10 khối không đổ	- Xếp chồng 8 - 10 khối không đổ	- Hoạt động chơi + Góc xây dựng: Xếp chuồng nuôi động vật, - <i>TCM: Thêm bớt vật gì</i>	
12	Trẻ thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn: + Rửa tay, lau mặt, xúc miệng + Tháo tất, cởi quần áo...	- Làm quen với cách lau mặt. - Tập rửa tay bằng xà phòng - Tháo tất, cởi quần áo... - Thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh.	- Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân. + Trẻ có thói quen, lễ phép khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh. + Tập rửa mặt đúng quy trình. + Có thói quen ăn xong xúc miệng. + Trẻ có kỹ năng tháo tất, cởi quần áo	
15	Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: Chấp nhận đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học.	- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người - Tập luyện 1 số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm - Nhận biết trang phục theo thời tiết	Hoạt động chơi: + Góc học tập: Nhận biết trang phục theo thời tiết + Góc tạo hình: Lựa chọn và dán hình ảnh thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe. + Tập luyện thói quen giữ gìn vệ sinh: rửa tay, mặc áo ấm khi trời rét, đi tất. + Trò chuyện biểu hiện khi ốm đau. - <i>TCM: Cửa hàng quần áo</i> Hoạt động ngủ: Sắp xếp gối và đắp chăn khi đi ngủ. Hoạt động chơi:	

			+ Mặc quần áo ấm, đeo tất để giữ ấm cơ thể	
18	Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở: + Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp	- Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường, lớp	Hoạt động chơi Trò chuyện với trẻ không theo người lạ ra khỏi khu vực trường - TCM: Ai đoán đúng	

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a) Khám phá khoa học

26	- Thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình.	- Chơi các trò chơi - Hát các bài hát về chủ đề bản thân - Tô màu trang phục, đồ dùng bạn trai, bạn gái, đồ chơi bé thích, dán trang trí trang phục búp bê.	- Hoạt động chơi: + Chơi đóng vai: Bán hàng, gia đình, bác sỹ, cửa hàng ăn uống. + Chơi xây dựng: Xây nhà của bé, xây vườn rau, khu chăn nuôi gia đình, + Góc âm nhạc: hát các bài hát về các nghề. + Góc tạo hình: Làm dụng cụ nghề xây dựng, nghề nông, nghề mộc từ nguyên vật liệu phế thải	
----	---	---	---	--

b. Khám phá xã hội

31	- Trẻ kể tên và nói được sản phẩm của nghề nông, nghề xây dựng, nghề bộ đội, nghề cắt tóc.... khi được hỏi, xem tranh	- Tên gọi, sản phẩm và ích lợi của một số nghề phổ biến: Nghề nông, nghề cắt tóc, nghề xây dựng, nghề chăm sóc sức khỏe. - Mọi nghề thì người làm nghề đều bình	- Hoạt động học + Ước mơ làm chú bộ đội + Khám phá nghề nông + Trò chuyện nghề xây dựng + Trò chuyện nghề	
----	---	--	--	--

		đẳng như nhau không xem trọng nam hay nữ.	<i>cắt tóc</i> - Hoạt động chơi + Góc học tập: Xem tranh, làm am bum các nghề + Góc tạo hình: Lựa chọn và dán hình ảnh dụng cụ, công việc và sản phẩm các nghề - Hoạt động lao động + Trải nghiệm: chăm sóc cây	
c. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
34	- Trẻ quan tâm đến số lượng và đếm số lượng các nhóm đối tượng.	- Đếm trên đối tượng nhận biết số lượng 4.	- Hoạt động học +Toán: Đếm đến 4 nhận biết nhóm có 4 đối tượng - Hoạt động chơi + Góc toán: Đếm đồ dùng dụng cụ các nghề có số lượng 4 và đếm theo khả năng.	
35	- Trẻ đếm trên nhóm các đối tượng giống nhau.			
37	Trẻ biết gộp 2 nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 4	-Gộp 4 nhóm đối tượng và đếm	Hoạt động chơi - Tách, gộp trong phạm vi 4	
38	- Biết tách một nhóm có số lượng trong phạm vi 4 thành hai nhóm .	- Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.		
40	- Trẻ biết so sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ cao hơn/thấp hơn.	- So sánh hai đối tượng về kích thước cao hơn, thấp hơn.	- Hoạt động chơi + Góc toán: So sánh chiều cao của 2 đối tượng về kích thước cao hơn, thấp hơn	
41	- Trẻ nhận dạng và gọi tên các hình: Tròn, vuông, tam	- Nhận biết, gọi tên các hình: hình vuông hình chữ nhật và	- Hoạt động học + Nhận biết hình tròn hình chữ nhật	

	giác, chữ nhật.	nhận dạng các hình đó trong thực tế		
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
43	- Trẻ thực hiện được yêu cầu đơn giản trong cuộc sống.	- Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản.	- Hoạt động chơi + Thực hiện yêu cầu chơi phân vai, xây dựng - Hoạt động lao động + Sắp xếp đồ dùng ngăn nắp	
44	- Trẻ hiểu được nghĩa một số từ khái quát gần gũi các nghề, đồ vật là sản phẩm của các nghề	- Hiểu các từ chỉ người, tên gọi đồ vật gần gũi quen thuộc: Nghề nông, đồ gỗ, bộ bàn ghế, nghề cắt tóc, nghề xây dựng....	- Hoạt động học + Trò chuyện để trẻ hiểu các từ: nghề nông, nghề xây dựng, nghề cắt tóc, chú bộ đội - Hoạt động chơi + Góc học tập: xem tranh, làm am bum các nghề - Hoạt động lao động + Trải nghiệm nghề nông chăm sóc cây.	
45	- Trẻ lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc về chủ đề nghề nghiệp - Nghe các bài thơ, đồng dao về chủ đề nghề nghiệp	- Hoạt động học + Trò chuyện để trẻ hiểu các từ Nghề xây dựng, nghề làm ruộng...	
46	- Trẻ nói rõ các tiếng	- Phát âm các tiếng của tiếng việt. - Trả lời và đặt câu hỏi: Ai, cái gì, ở đâu, khi nào, để làm gì?	- Hoạt động chơi + Thực hiện yêu cầu chơi phân vai, xây dựng, bán hàng	
48	- Trẻ sử dụng được câu đơn, câu ghép.	- Trả lời và đặt các câu hỏi: Đây là ai? Đồ dùng gì? ...	- Hoạt động học Trò chuyện về công việc của các bác nông dân: Đây là ai? Đồ dùng gì?	

50	- Trẻ đọc thuộc bài thơ, các đạo.	- Đọc thơ: Em làm thợ xây, Chú bộ đội - Đồng dao: Lúa ngô là cô đậu lành	- Hoạt động học + <i>Em làm thợ xây</i> <i>Trẻ hiểu từ: Thoăn thoắt, thợ nề</i> + <i>Thơ Chú bộ đội.</i> <i>Trẻ hiểu từ: Gian lao, bền lòng</i> + Đồng dao: Lúa ngô là cô đậu lành	
51	- Trẻ biết kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	- Kể lại 1 vài tình tiết của truyện đã được nghe	- Hoạt động học + <i>Trò chuyện và kể cùng cô: Truyện Bác nông dân;</i> <i>Trẻ hiểu từ: Xén ngang, vàng óng</i> <i>Truyện: Lợn và cừu</i> <i>Trẻ hiểu từ: No kénh</i>	

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội

60	- Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.	- Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động. - Hăng hái phát biểu ý kiến, trả lời câu hỏi của cô - Tích cực trong các hoạt động học tập, vui chơi.	- Hoạt động chơi + Chơi đóng vai: Bán hàng, gia đình, Bác sỹ, cửa hàng ăn uống. + Góc âm nhạc: hát các bài hát về nghề nghiệp.	
61	- Trẻ cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (chia giấy vẽ, xếp đồ chơi..)	- Hoàn thành công việc đơn giản ở lớp khi được giao.	- Hoạt động chơi + Thực hiện yêu cầu chơi phân vai, xây dựng, bán hàng + Chơi đóng vai: Bán hàng, gia đình, Bác sỹ, cửa hàng ăn uống. + Góc âm nhạc: hát các bài hát về nghề nghiệp. - Hoạt động ngủ + Xếp gối và đắp chăn khi đi ngủ.	

67	- Trẻ biết chào hỏi và nói lời cảm ơn xin lỗi khi được nhắc nhở.	- Cử chỉ lời nói lễ phép (chào hỏi, cảm ơn).	- Hoạt động chơi + Góc phân vai: Chơi trò chơi gia đình, cửa hàng ăn uống, bán hàng.	
68	- Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói.	- Nhận biết hành vi "đúng" - "sai", "tốt" - "xấu"	- Hoạt động chơi + Góc sách: Chọn hình ảnh đúng - sai khi tham gia giao thông. + Góc khoa học: Nhận biết, phân loại các nghề theo đặc điểm chung	
69	Cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ.	- Chơi hòa thuận với bạn. - Mọi trẻ đều có thể vui chơi như nhau với các đồ chơi không phân biệt nam, nữ	- Hoạt động chơi + Biết chơi đoàn kết + Không tranh giành đồ chơi với bạn	
71	- Biết bỏ rác đúng nơi quy định	- Giữ gìn vệ sinh môi trường	- Hoạt động lao động + Nhặt rác, bỏ rác đúng nơi quy định	

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

72	- Trẻ vui sướng vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các bài hát, bản nhạc, âm thanh thiên nhiên.	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc Anh nông dân, em tập lái ô tô, thích làm chủ bộ đội và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật	- Hoạt động học + <i>Nghe hát: Đi đường em nhớ; Đi cấy, màu áo chú bộ đội</i> + <i>TCAN: Bước nhảy vui nhộn; Hóa đá</i> - Hoạt động chơi + Góc âm nhạc: Nghe hát các bài hát về Nghề nghiệp.	
73	- Trẻ vui sướng, chỉ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.			

74	- Trẻ chú ý nghe, tỏ ra thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát bản nhạc về trường	- Nghe các bài hát, bản nhạc	- Hoạt động học + <i>Nghe hát: Đi cấy</i> - Hoạt động chơi: + Góc âm nhạc: Nghe hát các bài hát về các nghề	
75	- Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái tình cảm của bài hát: Anh nông dân	- Hoạt động học + <i>Hát: Anh nông dân</i> + <i>Em thích làm chủ bộ đội</i>	
76	- Trẻ biết vỗ tay theo nhịp điệu bài hát.	- Vỗ tay theo nhịp bài hát: VĐMH bài Em tập lái ô tô, thích làm chủ bộ đội, anh nông dân	- Hoạt động học: + <i>VĐ: Em tập lái ô tô</i>	
78	- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm	- Hoạt động học: + <i>Xé dán hoa</i> + <i>Làm bè nổi (EDP)</i> - Hoạt động chơi : + Chơi góc tạo hình: tô màu dụng cụ, sản phẩm một số nghề	
79	- Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang tạo thành bức tranh đơn giản.	Sử dụng một số kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm đơn giản.	Hoạt động chơi: Vẽ dụng cụ, sản phẩm một số nghề	
80	Xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản.	- Sử dụng một số kỹ năng, xé, dán, để tạo ra sản phẩm đơn giản.	Hoạt động học: - <i>Xé dán hoa</i>	

MỞ CHỦ ĐỀ

1. Chuẩn bị

- Bìa lịch, báo cũ, hộp bìa cát tông (có thể vò xé được).
- Tranh ảnh về người, các loại hoa quả, các hiện tượng sự vật liên quan đến chủ đề
- Một số trò chơi, bài hát, câu chuyện liên quan đến các ngành nghề
- Các thẻ tên của trẻ gắn với kí hiệu.

- Lựa chọn một số trò chơi, bài hát, câu chuyện liên quan đến chủ đề.
- Vận động phụ huynh sưu tầm, ủng hộ đồ dùng đồ chơi, tranh ảnh có liên quan đến chủ đề.

2. Tiến hành

- Giáo viên cùng trẻ chuẩn bị và treo những tranh to về “các ngành nghề” trên tường lớp học, cho trẻ quan sát, hướng trẻ chú ý đến sự thay đổi của việc trang trí lớp học, kích thích trẻ đưa ra các câu hỏi về các hiện tượng và những vấn đề liên quan.

VD: “Bố mẹ con làm nghề gì?”, “Ước mơ của con sau này muốn làm gì?”,

- Cô và trẻ cùng treo tranh ảnh về chủ đề “Bé thích làm nghề gì”